

NHÀ CỬA TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC NHẬT Ở SHIZUOKA

HOÀNG MINH LỢI*

Shizuoka là một địa phương có điều kiện địa lý tự nhiên phong phú và đa dạng, với đây đủ địa hình miền núi, đồng bằng và miền biển cho nên nhà cửa nơi đây cũng khá đa dạng về loại hình. Sự đa dạng về các loại hình nhà cửa ở Shizuoka không chỉ phản ánh sự thích ứng (hay tương thích) giữa con người với điều kiện tự nhiên mà còn bao hàm những đặc trưng truyền thống của cư dân nơi đây. Thật vậy, trong quá trình tồn tại và phát triển từ xưa đến nay, cư dân Shizuoka đã sáng tạo nên nhiều loại hình nhà cửa như nhà gỗ, nhà đất, nhà một tầng, nhà hai tầng... trong đó có những loại hình nhà khá đặc biệt là nhà thông nhau, nhà khuôn viên hình thuyền. Đương nhiên sự tồn tại của các loại hình nhà cửa được qui định bởi điều kiện tự nhiên, môi trường và phong tục tập quán, vậy nên sự phong phú, đa dạng đó cũng là điều dễ hiểu. Bên cạnh đó, không thể không đề cập đến quá trình giao lưu kinh tế văn hoá trong lịch sử cũng là những yếu tố quan trọng tác động đến sự biến đổi của nhà cửa mà Shizuoka cũng không là ngoại lệ. Quá trình "tương tác" này đã làm thay đổi diện mạo nơi cư trú nói chung, nhà cửa nói riêng để tạo nên những loại hình nhà cửa mới là sự kết hợp giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại. Vả lại, đây cũng là xu hướng có tính chất phổ biến đối với mọi cư dân khi nhìn nhận vấn đề đó dưới góc độ toàn cầu. Chính vì lẽ đó, khi đề cập tới nhà cửa của người Nhật ở Shizuoka, bên cạnh việc nhấn mạnh yếu

tố truyền thống, đặc trưng cũng cần phải lưu ý đến khía cạnh biến đổi của chúng trong lịch sử. Qua đó, nhà cửa không chỉ là một thành tố không thể thiếu được trong văn hoá vật chất mà còn góp phần tạo nên bức tranh toàn cảnh về văn hoá từ xưa đến nay ở Shizuoka.

I. Chuẩn bị dựng nhà.

1. Chuẩn bị nguyên vật liệu.

Liên quan đến nhà cửa bao gồm rất nhiều loại nguyên vật liệu song tựu chung có những nguyên vật liệu chính như: gỗ, tre, đất, đá, lá... Đương nhiên với mỗi loại nhà cửa lại thích ứng với một hay vài loại nguyên vật liệu chủ đạo mà chính nguyên vật liệu đó tạo nên tên gọi của chúng như nhà gỗ, nhà đá chẳng hạn. Thật ra, cách phân loại hay tên gọi một loại hình nhà cửa cũng chỉ là tương đối song dù sao cũng hàm chứa được nội dung cơ bản nhất của ngôi nhà. Qua đó để hiểu rằng cùng với việc xây dựng một ngôi nhà cũng đồng thời là quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu liên quan tuỳ thuộc vào điều kiện hoàn cảnh và phong tục tập quán mỗi nơi. Những yếu tố này chi phối chủ yếu nếu không muốn nói là quyết định tất cả mà sự đa dạng của các loại hình nhà cửa ở Shizuoka đã bao hàm ý nghĩa đó. Trước kia, nguồn cung cấp nguyên vật liệu chủ yếu từ rừng núi hoặc tại địa bàn cư trú có nguồn nguyên vật liệu dồi dào nhất có thể sử dụng được. Nói vậy không có nghĩa, nguồn nguyên vật liệu từ gỗ đã bị "đoạn tuyệt", ngược lại thậm chí được đề cao và sử dụng chủ yếu trong các loại hình nhà truyền thống

* Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

đang hiện hữu phổ biến không chỉ ở Shizuoka mà ở các địa phương khác ở Nhật Bản. Trong các loại hình nhà truyền thống hay kết hợp truyền thống và hiện đại cho thấy rừng núi vẫn là nguồn cung cấp gỗ và một số nguyên vật liệu cần thiết khác trong quá trình dựng nhà cửa.

2. Chọn đất, xem hướng nhà.

Dựng nhà là việc đại sự cho nên ở Shizuoka cũng như nơi khác, chọn đất và xem hướng nhà không thể xem nhẹ. Mặc dù những công việc này còn phụ thuộc vào những yếu tố khách quan (diều kiện địa lý tự nhiên) và chủ quan (nghề nghiệp, phong tục tập quán mỗi vùng...) song vẫn có những điểm chung trong quan niệm, nhất là với cư dân làm nông nghiệp vốn chiếm vị trí chủ đạo ở Shizuoka trước kia. Tuy vậy, cư dân nông nghiệp ở Shizuoka không dựng nhà cửa trên những đồi núi quá cao hoặc có độ dốc lớn mà thường tụ cư ở những nơi có địa hình không ảnh hưởng lớn đến canh tác và cuộc sống sinh hoạt. Nhìn chung, người ta thường chọn những nơi không cao lâm hay là những triền, gò đồi thoai thoái. Theo quan niệm, những nơi lý tưởng cho việc dựng nhà là nơi được "hướng" gió Nam và theo đó, hướng nhà tốt nhất là theo hướng Đông - Nam. Hướng nhà như vậy sẽ rất thuận lợi cho công việc làm ăn và cuộc sống của gia đình. Hơn nữa, nếu hướng nhà đối diện với hướng Đông - Nam, nhà có ánh mặt trời chiếu vào sẽ càng tốt hơn nữa bởi nhờ gió Nam và ánh mặt trời tạo nên điều đó. Ngoài những yếu tố trên, một điều kiện quan trọng khác liên quan đến việc dựng nhà là sự thuận lợi về nguồn nước. Không kể những vùng đất rộng lớn thuận lợi cho canh tác thì với những nơi có địa hình khá hẹp không

thuận lợi cho dựng nhà thì đây cũng là điều kiện quan trọng bởi còn liên quan trực tiếp đến việc canh tác, cuộc sống của cư dân. Vì thế ngay cả những làng trong núi nhỏ hẹp nếu thuận lợi về nguồn nước vẫn thường thấy những ngôi nhà truyền thống với kiến trúc to lớn, uy nghi mang đậm dấu ấn của những gia đình có thế lực hoặc những người khai phá đầu tiên trên vùng đất xưa kia.

Ngoài những điều kiện và hướng dựng nhà được quan niệm là lý tưởng như trên, nếu không được "mẫn ý" như thế thì xu hướng chung vẫn là dựng nhà cửa theo hướng nhìn ra nơi thoáng đãng, không bị che khuất ngay mặt tiền ngôi nhà. Dù sao đó cũng là hướng dựng nhà phổ biến vì thực tế còn phụ thuộc vào điều kiện địa hình cư trú nên không phải lúc nào cũng tìm được vị trí "đắc địa" như mong muốn. Chính vì vậy, một số trường hợp dựng nhà theo hướng không được tốt lắm song đó là vì ảnh hưởng của điều kiện khách quan hơn là "sai sót" của người dựng nhà.

Điểm khá đặc biệt trong quan niệm, tập quán chọn hướng Đông - Nam là lý tưởng nhất như đề cập ở trên song cũng có nơi cho rằng nếu làm nhà theo đúng hướng Nam hoặc đúng hướng Đông sẽ là không tốt, nếu không muốn nói là không thể dựng nhà được. Sở dĩ như vậy vì nếu dựng nhà theo các hướng như vậy sẽ bị ma quỷ làm hại mọi người trong gia đình. Ngoài điều đó ra, dựng nhà theo hướng không tốt còn bị ảnh hưởng đến công việc, sức khoẻ của gia đình và dòng họ. Với những quan niệm như vậy, việc chọn đất dựng nhà, xem hướng nhà là một trong những điều kiện quan trọng bậc nhất đối với bất cứ gia đình nào. Bởi vậy, những nghi lễ liên quan đến công việc này là cần thiết với mong muốn có

được cuộc sống bình yên trong mỗi ngôi nhà. Thật ra, những nghi lễ này lớn hay nhỏ, cầu kỳ hay đơn giản còn phụ thuộc vào điều kiện gia đình, tập quán mỗi nơi song tựu chung đều có sự cầu khấn, sự phù trợ từ các thần và đặc biệt là của thần thổ địa. Sau khi hoàn tất việc chọn đất và xem hướng nhà, người ta mới có thể yên tâm bắt tay vào quá trình dựng nhà được.

II. Quá trình dựng nhà.

1. Tập quán và người dựng nhà.

Với bất kỳ loại hình nhà nào cũng vậy, trước khi bắt tay vào quá trình dựng nhà đều phải trải qua các nghi lễ liên quan đến ngày khởi công ngôi nhà. Ý nghĩa của công việc này có nhiều song quan trọng nhất vẫn là mong muốn của gia chủ có thể tiến hành việc dựng nhà diễn ra xuôn xé từ lúc khởi đầu đến khi hoàn thành ngôi nhà. Tuy nhiên để đạt được điều đó, gia chủ phải tuân theo trình tự từng bước các nghi lễ của phong tục tập quán mỗi nơi qui định. Xem ngày tốt, xấu để khởi công được xem là bước thực hiện đầu tiên phải có. Việc này buộc phải dựa vào sự chỉ dẫn của những người có "chuyên môn" mà dân gian gọi là thầy pháp chuyên về việc cúng tế. Những ngày tốt thường gắn liền với sức khoẻ, sự làm ăn phát đạt của gia đình sau khi hoàn thành ngôi nhà. Việc xem ngày tốt, xấu còn liên quan đến thân chủ và mọi người trong gia đình nên người ta tránh những ngày liên quan đến sự chết chóc, u buồn. Ngoài ra, nghi lễ cầu khấn sự phù trợ của các thần trước và trong ngày lễ khởi công là không thể thiếu đối với các gia đình.

Việc dựng nhà không thể không có sự trợ giúp của mọi người cho nên lực lượng chủ yếu để đảm trách việc này là

các thợ và người trong gia đình và họ hàng thân thích. Với những loại hình nhà cửa truyền thống ở Shizuoka, rõ ràng không thể thiếu được sự giúp đỡ của những "bàn tay" người thợ.

Quá trình dựng nhà, ngoài thợ ra cần phải có sự tương trợ của những người trong dòng họ hoặc cùng địa bàn cư trú như người cùng làng, hàng xóm láng giềng chẳng hạn. Điểm khác biệt là sự tương trợ này không nhầm mục đích thuê - trả công mà chỉ đơn thuần mang ý nghĩa tinh thần đối với gia chủ. Qua đó thắt chặt hơn nữa quan hệ dòng họ, xóm giềng bởi nhiều khi sự tương trợ của họ với gia chủ được coi như một "bốn phận" phải có. Hình thức tương trợ này đã trở thành phong tục tập quán đối với nhiều nơi và duy trì cho đến ngày nay.

2. Kỹ thuật dựng nhà.

Tùy theo từng loại hình nhà, qui mô to, nhỏ, cao thấp sẽ quy định nền móng của ngôi nhà. Ngoài ra, điều kiện địa lý, địa hình từng nơi mà nền móng nhà không cần gia cố hoặc phải gia cố thêm một số nguyên vật liệu khác cho thêm chắc chắn như đá, gỗ chẳng hạn.

Về kết cấu kỹ thuật cho thấy có sự khác nhau giữa các loại hình nhà, nhất là khi đi vào những chi tiết như, bộ khung nhà, hệ thống vỉ kèo v.v...

Trước hết, bộ khung nhà dù là loại hình nhà nào cũng là sự kết hợp tổng thể của các bộ phận cơ bản nhất của một ngôi nhà là hệ thống vỉ kèo, chái, hồi, xà dọc, đòn tay, tường, cột... Tuy nhiên, cấu trúc đơn giản hay phức tạp của bộ khung nhà còn phụ thuộc vào từng loại hình như nhà một tầng, hai tầng, nhà thông nhau... Nhìn chung bộ khung nhà được tạo bởi chủ yếu là hệ thống các vỉ kèo, xà ngang bằng gỗ, kết hợp với một

số nguyên vật liệu khác phụ trợ cho phần tường, mái bằng, tre, nứa. Cột nhà cũng như hệ thống kè kèo được làm từ nguyên cây gỗ dẽo bao sơ qua hoặc đã được cưa xẻ vuông vắn, điều đó còn phụ thuộc vào cấu trúc của từng ngôi nhà, địa vị xã hội của thân chủ.

Nhà một tầng nhìn chung có kết cấu bộ khung nhà không quá phức tạp vì đó chỉ là sự liên kết của hệ thống kè kèo trong một độ cao được định sẵn. Các kè kèo và xà ngang được kết nối với nhau chủ yếu bằng kỹ thuật ghép mộng có sự tham gia của con xỏ nhằm tăng thêm độ bền vững, chắc chắn cho bộ sườn nhà.

Nguyên vật liệu để làm tường, vách ở ngôi nhà một tầng hầu hết được thùng bằng gỗ ván và trát đất, trong một số trường hợp tường nhà cũng được làm từ gỗ tròn hoặc kè đỡ một phần đá phía dưới. Vùng ven biển, người ta phải già cố thêm phần móng bằng đá cao hơn so với mặt đất rất nhiều (nhiều khi vài mét). Có như vậy mới đảm bảo cho sự vững chắc của ngôi nhà trước các con sóng gió của biển.

Cấu trúc mái nhà một tầng có thể nói là khá đơn giản bởi đó chỉ là sự kết nối giữa các thanh giằng nhỏ làm từ gỗ hoặc tre. Với kết cấu như vậy có thể được xem là thích hợp cho việc lợp mái tranh và ngôi dù cách thức tạo mái với từng loại có khác nhau đi chăng nữa.

Cửa ra vào ở ngôi nhà một tầng được làm khá đơn giản từ nguyên liệu gỗ (một hoặc hai cánh) được bố trí phía mặt trước của ngôi nhà. Tuy nhiên, với những ngôi nhà lớn, không chỉ có hai cửa chính phía trước mà còn có thêm cửa hậu phía sau nhà. Cửa kéo là loại cửa được sử dụng phổ biến ở các ngôi nhà một tầng song hình thức, chất lượng cửa khác nhau còn phản ánh vị trí các tầng

lớp xã hội xưa kia. Nếu cửa chính nhiều khi phải tuân theo những qui tắc của tập quán xã hội thì cửa sổ ngôi nhà không nhất thiết như vậy. Do đó, nguyên liệu làm cửa, số lượng, hình thức, mở phía trước, sau, đầu hồi, cách cài, đóng, kéo... hầu như thuộc về quyết định của thợ và chủ nhân ngôi nhà.

Tùy loại hình nhà một tầng đến nhà hai tầng cho thấy có nhiều điểm khác biệt về kết cấu kỹ thuật của ngôi nhà. Hầu hết bộ khung nhà, tường nhà đều được làm từ gỗ (ở vùng biển xây gạch và kè đá) nhưng điểm khác biệt nhiều nhất là ở phần mái và chóp hồi. Nhà hai tầng có kết cấu mái theo mấy kiểu: kiểu nhà hai tầng có hai mái, kiểu nhà có bốn mái, mái có chóp nhà và mái không có chóp nhà. Ở kiểu nhà một tầng cũng có thể có hoặc không có chóp nhà. Trong khi đó, kiểu nhà hai mái hầu hết đều có chóp nhà ở cả hai mái. Nhà hai tầng có hai mái hầu hết cả hai tầng đều có diện tích như nhau; loại nhà này thoát nhìn từ xa dường như có hai tầng mái song thực chất là điểm nối giữa hai tầng được tạo bởi một phần che vươn ra ngoài tường tương tự như mái nhà. Ngược lại, nhà hai tầng có bốn mái có diện tích mặt bằng tầng một lớn hơn tầng hai cho nên mỗi tầng có một mái riêng biệt (gồm cả chóp nhà) tạo cảm giác như hai nhà chồng xếp lên nhau.

Cửa ra vào ở loại hình nhà hai tầng được mở ra ở nhiều vị trí như chính giữa nhà, chính giữa đầu hồi, góc nhà phía đầu hồi, ở gian không chính giữa nhà (nhìn từ phía trước nhà, phía sau nhà). Sự khác biệt này không chỉ căn cứ vào cấu trúc ngôi nhà mà còn do hướng nhà qui định. Hình thức cửa kéo sử dụng khá phổ biến nên việc tạo cửa ra vào cũng không quá phức tạp. Mặt khác, tường

nà thương gỗ ván nên ngoài tác dụng che chắn, đôi khi còn được sử dụng như một cửa ra vào đơn giản trong những trường hợp đặc biệt.

Ngoài hai loại hình nhà một tầng và hai tầng, ở Shizuoka còn tồn tại một loại hình nhà độc đáo là nhà thông nhau (hay nhà kết nối- Tozoku). Điểm đặc biệt của loại hình nhà này là mái nhà có hình dáng tựa như chiếc vung nồi úp nên còn gọi là Kamaya (kama nghĩa là cái nồi, ya nghĩa là nhà). Thật ra, đây là sự kết nối giữa một nhà chính và một nhà phụ nên sự chênh lệch về kích thước, qui mô to nhỏ là đương nhiên. Hơn nữa, kết cấu kỹ thuật như bộ khung nhà, cùng hệ thống vì kèo không có gì khác biệt lắm so với các loại hình nhà khác cho nên điểm đặc biệt nằm ở hình dáng bên ngoài ngôi nhà. Nét đặc biệt nữa là tuy thông nhau nhưng hai ngôi nhà không cùng một hướng. Hướng chính của ngôi nhà nào quay về phía đâu hồi của nhà kia thì đó là ngôi nhà phụ cho dù diện tích có thể tương đương nhau.

3. Cấu trúc khuôn viên của mỗi gia đình.

Với mỗi loại hình nhà cửa có những điểm tương đồng và sự khác biệt về cấu trúc khuôn viên cùng các chi tiết liên quan đến từng ngôi nhà.

Ở loại hình nhà một tầng, bắt đầu từ ngôi nhà chính cũng cho thấy sự phong phú, đa dạng về kết cấu gian buồng, phòng trong ngôi nhà. Cách bố trí các gian phòng, có thể khác nhau song những gian phòng có tính chất quan trọng nhất được chú ý như: gian khách, gian ở chung của các thành viên gia đình, phòng của vợ chồng gia chủ, gian thờ thần, Phật. Gian giữa nhà hầu hết được sử dụng đa chức năng nhất bởi đây

là nơi diễn ra mọi sinh hoạt chung của gia đình, tiếp khách v.v... Cần lưu ý là nơi thờ thần, Phật thường ở gian giữ nhà nhưng cũng có khi ở các gian cạnh gian chính. Có gia đình làm bàn thờ riêng thân, Phật song cũng có gia đình thờ chung một nơi. Điểm chung là bàn thờ được đặt ở những vị trí trang trọng, thường là đặt trên các bệ cao hơn hẳn các vị trí khác trong ngôi nhà.

Trong mỗi ngôi nhà, bếp cũng có một vị trí vô cùng quan trọng bởi gắn liền với cuộc sống, sinh hoạt của mỗi thành viên trong gia đình từ xưa đến nay. Nhìn chung, xưa kia thường đặt bếp ở gian chính giữa nhà hoặc cánh gian chính. Sự thay đổi về vị trí của bếp (gian cạnh đầu hồi, gian cạnh phòng khách...) liên quan đến sự biến đổi về kinh tế, xã hội, phong tục tập quán song không vì thế mà vai trò của bếp mất đi. Người xưa tin rằng có thần bếp và thần lửa cùng trú ngụ nơi đây nên bếp được coi là nơi cần phải gìn giữ, không được vi phạm. Thoạt kỳ thủy, bếp thường gắn liền với những tảng đá để đốt lửa, kê dụng cụ chế biến thức ăn lâu dần trở thành thân quen được xem như biểu tượng của bếp trong mỗi ngôi nhà.

Sự tồn tại của những vị thần bếp, thần lửa luôn gắn với những truyền thuyết, quan niệm mà qua đó những tảng đá (dù số lượng một, hai hay ba) đều phản ánh sự linh thiêng, kỳ bí. Chính vì vậy, việc giữ lửa trong bếp, bếp lò luôn cháy đỏ là một trong những tiêu chí xưa kia gắn liền với sự thịnh vượng, hạnh phúc của gia đình. Chẳng thế mà có quan niệm cho rằng tảng đá làm bếp chính là hoá thân của các người chủ gia đình sau khi chết mà thành. Vì thế, bếp hay bếp lò được tạo nên chính là sự thích ứng với sự biến đổi mới của những người chủ ngôi

nhà. Qua đó, cho thấy sự gắn kết giữa con người - bếp (hay bếp lò) - ngôi nhà là không thể phủ nhận từ xưa tới nay. Ngoài bếp (hay bếp lò - Kama, Kamado), trong ngôi nhà truyền thống của người Nhật ở Shizuoka không thể thiếu được lò sưởi (Irori), đương nhiên được sử dụng chủ yếu trong mùa đông. Trong mùa lạnh giá, lò sưởi không chỉ đơn thuần giữ ấm cho ngôi nhà mà còn là nơi hội tụ những hoạt động, sinh hoạt cuộc sống của mỗi gia đình trong giờ nghỉ ngơi, trò chuyện và tiếp khách... Bởi vậy, xưa kia khi mà nguồn nguyên liệu đốt như than củi, gỗ còn khá dồi dào thì việc giữ lửa tại bếp và lò sưởi được coi trọng. Lửa luôn cháy ở những nơi đây luôn được gắn liền với quan niệm về sự may mắn, hạnh phúc, làm ăn phát đạt của mỗi gia đình.

Trang trí trong ngôi nhà là phần khá quan trọng đối với mỗi gia đình song điều đó còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như thời kỳ lịch sử, tập quán mỗi vùng, địa vị xã hội của người chủ trong xã hội, sở thích cá nhân trong gia đình v.v... Tuy nhiên, sự phong phú, đa dạng của các yếu tố đó thực chất cũng chỉ "xoay quanh" những nơi cần hoặc được phép trang trí như: mái, tường, bàn thờ, cửa ra vào, cửa sổ... Trong nhà người Nhật ở Shizuoka, ngoài các tường chính bằng gỗ hoặc trát đất chắc chắn thì các phòng được ngăn cách bởi các bức tường mỏng làm từ gỗ, tre. Nhiều khi các cánh cửa kéo trong nhà có thêm chức năng của bức tường và ngược lại. Trên những cánh cửa kéo (hay bức tường) cơ động như thế, người ta trang trí lên đó nhiều họa tiết đa dạng phong phú về phong cảnh, thiên nhiên, động vật... Thật ra, hình thức của bức tường (hay cửa kéo) cũng bao hàm nội dung trang trí bởi chúng được tạo ra bởi các thanh gỗ sắp xếp

theo hình vuông, hình quả trám cách điệu khá ấn tượng. Tường (hay vách ngăn) trong nhà được chia làm hai loại. Một loại dùng để ngăn các phòng trong nhà, còn một loại để che bộ khung nhà. Người ta gọi những bức tường vách được bồi từ giấy tốt và vải là Fusuma còn những bức tường vách được dán hay bồi giấy thường gọi là Shoji. Trên những bức tường vách làm từ giấy hay vải tốt, người ta trang trí bằng các bức vẽ lên đó với chủ đề chủ yếu là phong cảnh và động vật. Các nguyên liệu làm tường vách và hình thức trang trí trên đó còn bao hàm địa vị của chủ nhà thuộc giai tầng nào trong xã hội.

Xung quanh ngôi nhà chính là một hệ thống các công trình phụ liên quan đến mọi mặt cuộc sống của một gia đình. Đầu tiên, phải kể đến là mảnh sân trước nhà, vì đây là khoảng không gian vừa làm thoáng đãng tầm nhìn khung cảnh ngôi nhà vừa là nơi tập kết, phơi phóng các sản phẩm nông nghiệp. Với cư dân làm nông nghiệp thì mảnh sân là yêu cầu tối thiểu cần có và gắn liền với ngôi nhà. Ngoài ra, vườn, ao, giếng và noi chứa nước cũng là những phần không tách rời của ngôi nhà truyền thống xưa kia mặc dù vị trí của chúng có thể không như nhau giữa các gia đình, vị trí xã hội của thân chủ. Bởi lẽ, địa hình, điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng rất lớn (nếu không muốn nói là quyết định) tới vị trí của các công trình đó có liên quan tới ngôi nhà. Song nhìn chung giếng và vườn thường có vị trí gần hoặc xung quanh nhà nhằm tạo thuận lợi cho cuộc sống sinh hoạt của mỗi gia đình. Khuôn viên của một gia đình được xem là hoàn chỉnh nếu có thêm cổng ngõ và hàng rào. Khi nói tới cổng, ngõ là hình dung chúng có kích thước, nguyên vật liệu khác nhau với mỗi gia đình. Đó cũng là ranh giới của

một gia đình, đồng thời khẳng định "chủ quyền" và không thể không tính tới như là thứ trang trí và bộ mặt của người chủ gia đình.

Các công trình phụ như nhà lẽ thầm, nhà kho, chuồng chăn nuôi, nhà vệ sinh, nhà lấy và chứa nước... là một hệ thống không thể thiếu trong cuộc sống sinh hoạt với người dân Shizuoka xưa kia. Cách không xa mỗi ngôi nhà trước kia đều có một ngôi nhà nhỏ dùng vào việc tế lễ các thần thổ địa, thần tự nhiên và thường được tiến hành trong các dịp lễ hội trong năm. Nhà kho có thể là một gian cuối của ngôi nhà nhưng phần nhiều được dựng bên cạnh nhà chính với chức năng chứa các công cụ lao động, sinh hoạt của gia đình. Có nơi nhà kho và chuồng chăn nuôi (chuồng ngựa, gia cầm) cùng chung một nhà với một nửa là nhà kho, một nửa là nơi nuôi nhốt gia súc, gia cầm. Nhà vệ sinh cũng tùy theo tập quán từng nơi nên được làm trong nhà hay cách biệt hoặc gắn với nhà kho và chuồng chăn nuôi. Nhìn chung, nhà vệ sinh thường được cơi nới thêm ở một gian phần cuối và đầu hồi ngôi nhà. Nhiều nơi còn có thêm công trình phụ phục vụ cho những công việc đặc trưng của vùng đó như nhà sấy thuốc lá, nhà làm gạch ngói, nhà chứa nước v.v...

Trên đây là những nét chung nhất về khuôn viên của một gia đình truyền thống ở Shizuoka nhưng vẫn có thể tìm thấy sự đa dạng về điều đó nếu tìm hiểu đối với mỗi loại hình nhà. Một trong những loại hình nhà khá đặc biệt ở Shizuoka được gọi là nhà hình thuyền. Thật ra, khái niệm hình thuyền ở đây không phải nói về hình dáng ngôi nhà mà chỉ toàn bộ khuôn viên của một gia đình có hình dạng của một con thuyền.

III. Hoàn thành ngôi nhà.

Nhìn chung, ngôi nhà được hoàn thành thường gắn liền với việc cất nóc cho nên không thể thiếu được những nghi lễ liên quan đến công đoạn cuối cùng này. Nghi lễ cất nóc được gọi là Tatemae hoặc là Tatemai. Nghi lễ này sẽ được người thợ cả quyết định nhật trình tiến hành nghi lễ dựa trên tình hình công việc chuẩn bị đồ làm nghi lễ và công việc cơ bản cuối cùng của ngôi nhà. Theo phong tục tập quán từ xưa người ta chọn ngày lành tháng tốt chẳng hạn như ngày đại an để tiến hành nghi lễ. Trước ngày tiến hành nghi lễ, mọi người cùng đứng trên nóc nhà để cùng chuẩn bị công việc quan trọng trước là làm ra Nusa. Nusa là những vật dụng liên quan đến nghi lễ làm từ gỗ do chủ nhà cung cấp, còn thợ cả sẽ hướng dẫn cách làm cho những người đến giúp đỡ. Số lượng Nusa có thể từ 3 - 5 cái. Phía đầu của mỗi Nusa, người ta vẽ những động vật được cho là đem lại thuận lợi, may mắn chẳng hạn như hạc, rùa, phượng hoàng... ngoài ra, người ta còn làm một cặp cung và tên để buộc vào hai bên thân của Nusa. Trong một cặp cung tên đó, một bộ cung tên sẽ hướng lên trời, còn một bộ cung tên khác sẽ hướng xuống đất. Sở dĩ làm như vậy để có sự phối hợp của cung tên xua đuổi những tai họa, không may của trời đất.

Trên nóc nhà, khi công việc chuẩn bị cho nghi lễ Tatemae vừa hoàn tất cũng là lúc những người có liên quan đến nghi lễ sẽ cùng lên mái nhà để tiến hành nghi lễ. Nghi lễ bắt đầu tiến hành dưới sự chỉ đạo của người thợ cả. Trước hết, mọi người rắc muối sạch ra bốn phía và cùng lúc đó, những người thợ sẽ đọc to lời cầu khấn. Tiếp đó, mọi người vừa xướng to những lời cầu khấn vừa rắc gạo sạch ra bốn phía. Sau đó, tiến hành nghi thức

bắn tên vào những nơi được cho là có ma quỷ ăn náu, rồi rải tiền. Cuối cùng lấy cơm nắm (hoặc bánh dày) đặt ra bốn phía. Công việc này thật ra đã được quyết định từ trước theo thứ tự chủ nhà, thợ cả, người thợ cưa xẻ, những người có nghề nghiệp và họ hàng thân thích. Khi bắt đầu nghi lễ rải bánh dày (hoặc cơm nắm) sẽ có những trẻ nhỏ kéo đến và chính chúng như là những nhân vật chính tạo nên không khí ồn ào, náo nhiệt. Sau đó trẻ nhỏ sẽ tìm cách nhặt lấy cơm nắm (hay bánh dày) càng nhiều càng tốt, như vậy sẽ được may mắn. Nghi lễ Tatemaе kết thúc, mọi người sẽ nhận được sự chia phần và tiếp dài của chủ nhà cùng những lời cảm ơn chân thành nhất. Vào nhà mới cũng cần phải xem ngày lành tháng tốt mới có thể tiến hành nghi lễ được. Theo quan niệm, lễ vào nhà mới có những kiêng kỵ, ví dụ như thợ cả (và các thợ khác), người có bố hoặc mẹ đã mất v.v... sẽ không được tham gia vào nghi lễ này. Vả lại, nghi lễ này chỉ liên quan đến bản thân những người sẽ sinh sống trong ngôi nhà mới đó và ngoài ra, còn bởi ý nghĩa quan trọng của nghi lễ nên người ta cần phải tránh những việc như vậy. Ngoài ra, trong phòng vệ sinh cả hai vợ chồng cùng ăn một loại bánh gọi là Botamochi bởi nếu ăn bánh Botamochi đã cúng này sẽ tránh được những tổn hại, ảnh hưởng đến bộ óc. Lễ vào nhà mới người ta dùng một đoạn gỗ to xuyên qua một thùng đựng rượu (bằng gỗ) rồi treo trong nhà, thùng rượu này được bọc rơm rạ, bên ngoài dán tờ giấy ghi ngày tháng năm cùng những từ mang ý nghĩa tốt đẹp như chữ đại phúc chặng hạn. Vật này mô phỏng hình dạng bộ phận sinh dục của nam giới (gọi là Komokafuri) với ý nghĩa phồn thực, tượng trưng cho sự sinh sôi này nở. Những công việc này đều

phải do người chủ gia đình thực hiện. Tiếp đó, người chủ gia đình và họ hàng thân thích vừa hô to vừa dựng vào đoạn gỗ của Komokafuri. Lẽ vào nhà mới kết thúc, Komokafuri sẽ đem đặt cạnh nơi thờ thần và tổ tiên (bên ngoài nhà) với ý nghĩa nộp trả.

Một trong những nghi lễ quan trọng khác trong dịp vào nhà mới là đốt lò sưởi lần đầu tiên. Theo quan niệm truyền thống thì muốn đốt lửa cần phải lấy đủ số tro ở lò sưởi của bảy gia đình khác. Không làm như vậy sẽ không vượt được khó khăn trở ngại trong cuộc sống được ví tương tự như không thể qua được cây cầu. Giữa lò sưởi đặt một cái bệ trên có các đồ nướng như cá, khoai, bánh dày v.v... Phía trên lò sưởi, người ta buộc các thanh tre dài, ngắn khác nhau để tạo thành cái giàn chǎn lửa (từ lò sưởi đến thanh tre buộc cao nhất khoảng 2 mét). Người ta cho rằng làm giàn như vậy để ngăn ngừa những tàn lửa có thể bay lung tung khắp nhà, có thể gây ra hoả hoạn.

Tuỳ theo từng loại hình nhà, nguyên liệu, điều kiện tự nhiên môi trường v.v... sẽ ảnh hưởng đến tuổi thọ của ngôi nhà. Do đó, thời gian dựng lại đối với mỗi ngôi nhà không thống nhất. Khi làm nhà mới, người ta hầu như làm trên nền mới, thậm chí ngay cạnh nền cũ cũng được miễn sao không làm trên nền nhà cũ. Tuy nhiên, khi làm lại vẫn có thể sử dụng vật liệu cũ nếu thấy cần thiết, chẳng hạn lớp mái nhà (rơm rạ) không bỏ mái cũ mà lợp ngay lớp mới lên trên. Bởi vậy, nhà mái rơm rạ thường rất dày, thậm chí đến vài chục centimet cũng không phải là hiếm.

IV. Kết luận

Nhà cửa truyền thống của dân tộc Nhật ở Shizuoka trong quá trình hình

thành, tồn tại và phát triển biến đổi đã dẫn đến sự đa dạng về các loại hình. Sự đa dạng này được quy định bởi nhiều nguyên nhân, trước hết cần đề cập tới điều kiện môi trường tự nhiên, hoàn cảnh lịch sử - văn hoá, xã hội cùng với tác động ảnh hưởng của giao lưu giữa các dân tộc, vùng lãnh thổ ở Nhật Bản và bên ngoài. Trong các loại hình nhà truyền thống tiêu biểu ở Shizuoka, ngoài những nét chung phổ biến vẫn tồn tại những loại hình độc đáo mang đậm đặc trưng của riêng vùng đất nơi đây. Qua đó không chỉ khẳng định những điểm chung, phổ biến về nhà cửa truyền thống của Nhật Bản mà còn làm nổi bật sắc thái và diện mạo riêng của Shizuoka trong bức tranh chung này.

Từ các loại hình nhà cửa cho đến quá trình từ lúc bắt đầu đến khi hoàn thành ngôi nhà là quá trình phức tạp song luôn chứa đựng trong đó hình dáng sự tác động của văn hoá, xã hội và nền kinh tế Nhật Bản trong một giai đoạn lịch sử cụ thể. Theo đó bước chuẩn bị, quá trình xây dựng, hoàn thành nhà truyền thống ở Shizuoka cho thấy các bước này hầu hết gắn với các yếu tố thân bí, linh thiêng buộc mọi người phải thấy được, nhất là gia chủ, thợ cả hiểu rõ và vận dụng điều đó trong các bước của việc dựng nhà.

Mỗi bước trong quá trình dựng nhà đều có những quan niệm, phong tục, tập quán liên quan song hết thảy đều được hầu hết mọi người tuân thủ như lẽ đương nhiên. Nói vậy song bên cạnh đó cũng tồn tại những ưu điểm và hạn chế của những quan niệm, tập quán liên quan đến ngôi nhà. Mặc dù vậy, qua nhà cửa truyền thống vẫn có thể thấy được quá trình vận động, biến đổi từ xưa đến nay không chỉ bám thân ngôi nhà mà còn

hình ảnh của xã hội, lịch sử con người Shizuoka ở trong đó.

Quá trình biến đổi của nhà cửa truyền thống ở Shizuoka là tất yếu song những giá trị đích thực của chúng không mất đi mà dường như trường tồn vững chắc không chỉ với người Shizuoka mà ở Nhật Bản nói chung. Những giá trị đó cùng với nhà cửa truyền thống của Shizuoka vẫn đang và sẽ được giữ gìn nhằm phát huy sức mạnh và cả sự hấp dẫn cho đến ngày nay. Hơn nữa, đó còn là một trong những di sản quý báu không thể phủ nhận trong văn hoá vật chất nói riêng, văn hoá truyền thống của Shizuoka và Nhật Bản nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Lịch sử tỉnh Shizuoka*, phần II: Dân tộc, quyển 24, Tỉnh Shizuoka biên soạn và xuất bản, năm 1993. Tiếng Nhật.
2. *Lịch sử tỉnh Shizuoka*, phần III: Dân tộc, quyển 25, Tỉnh Shizuoka biên soạn và xuất bản, năm 1991. Tiếng Nhật.
3. Takeori Naokichi, *Shizuoka Dân tộc Nhật Bản*, Nxb Dainihon, năm 1972. Tiếng Nhật.
4. Sugiyama Motoe, Tỉnh Shizuoka, Nxb Shohei, năm 1982. Tiếng Nhật.
5. Miyamoto Keitaro (chủ biên), *Ăn Mặc Ở*, Nxb Yuseido, năm 1979. Tiếng Nhật.
